Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ SÁU SỐ 480 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年四月初九日 — NGÀY THỨ SÁU 14 MAI 1932

• GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	3.00	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai cầu quảng-cáo, việc riêng, xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敲 La Voix du Peuple 民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BẢO-QUÁN
số 172, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ: số 61
Giây thép nói: số 62
Giây thép: TIENGDAN — Huế

Trong lúa thường có lộn cỏ dậu, phải biết lựa nó ra.

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE N°A-108

"NHO" VÀ "VĂN" Ở NƯỚC TA

Phàm một cái danh từ gì người ta đặt ra để gọi, lúc đầu tiên vẫn có ý nghĩa, tánh chất phân biệt cho khỏi lần lộn cái nầy với cái kia, nhưng sau khi dùng lâu, thường có nhiều cái bản chất đã sai mất mà danh từ vẫn còn nguyên; lại thêm những kẻ mượn màu dả tiếng và tôn hót lẫn nhau mà làm cho lắm cái danh từ không còn ý nghĩa gì phân biệt nữa.

Không nói tiếng gì mới lạ, chỉ nói tiếng *«nho»* và *«văn»* mà ngày nay ở xứ ta thường gọi người, đã thấy cái vẻ lộn xộn nói trên. Trước xin nói văn nho nước Tàu, vì cái tên ấy từ Tàu truyền sang ta.

Loài người tứ tạo ra giấu hiệu để ghi chép lời nói mà có văn tự. Đã có văn tự mà sau mới có trứ thuật sách vở. Những người thông thạo về nghề truyền thuật và lịch lãm những truyện tích lưu truyền ấy tức là hạng người có học. Đã có học thông được sách, làm được văn, tức là có khác với người thông thường kia, thành ra xã hội tôn sùng đứng riêng ra một phái mà nêu một cái danh từ tốt gọi là *văn* và *nho*. Nói cho đúng thì cái tên *«văn nhân» «nho sĩ»* chính là để chỉ người thông kinh thuật, có tài trứ thuật, chớ không phải ai cũng mạo được cái tên ấy. Theo như sách Luận-hoành của Vương-Sung đã bàn giải, thì có vẻ phân biệt:

Giảng giải được một kinh gọi là *nho sinh*;

Thông lãm xưa nay gọi là *thông nhân*.

Góp lặt các sách làm ra bài vở thơ truyện gọi là *văn nhân*;

Tư tưởng tinh thâm, trứ thuật thành sách gọi là *hồng nho*.

Bởi vậy nên *nho sanh* hơn người tục, *thông nhân* hơn nho sanh, *văn nhân* hơn thông nhân, *hồng nho* hơn văn nhân.

Xem thuyết trên thì đã gọi là *nho*, ít nữa cũng thông được một kinh; đã gọi là *văn*, ít nữa cũng làm được bài văn bài truyện; dẫu cho bọn nho giả, văn nhân từ đời Hán đời Đường về sau có xen vào những hạng văn chương vô dụng, mà đã mang cái tên *văn* và *nho* ấy tất là trải bao nhiêu công đèn sách, nói ra có mạch, viết ra thành lới, chớ không phải học đòm nghe lóm mà đương được cái tên *văn* và *nho* ấy.

Văn và *nho* bên Tàu là thế, truyền sang nước ta, chỉ xu về đường học cử nghiệp, đã là hèn rồi, song vì cái cờ khoa cử mà cần phải đọc sách, cần phải học làm văn. Người đã mang cái tên văn sĩ, nhà nho kẻ thông hiểu tuy về phần rất ít, mà dẫu có dốt mọt cũng đã trải mười năm đèn sách, tứ truyện ngũ kinh không thông suốt, ít nữa cũng đọc qua một kinh một truyện, thuộc được 5—7 bài cái, viết ra khỏi sai mất chữ. Cái làng văn nho như thế, tuy không đáng đếm xỉa gì rồi, nhưng còn có cái công gọi là học.

Từ chữ Hán bị bỏ lại có chữ quốc ngữ dễ học dễ viết hơn, học giới ta sa vào cái hoàn cảnh dở cũ dở mới mà trong dám gọi là nhà nho và văn sĩ cũng hiện ra một cái vẻ khác thường.

Hiện ở xã hội ta trừ một số rất ít Hán học tinh thông Tây học uyên bác, cuang một vài kẻ chăm học quốc ngữ mà lưu tâm nghiên cứu phép làm văn, có sở đắc ít nhiều, không nói, còn ngoài ra theo tiếng thông thường người ta hay gọi, thì *nhà nho* và *văn sĩ* hình như chia ra hai phái: ai mà có biết ít mặt chữ Hán thì gọi là *nhà nho*; ai mà viết được thơ văn quốc ngữ thì gọi là *văn sĩ*. Có kẻ không biết cái tên kinh truyện là gì mà cũng tiếng *nhà nho*, chưa đọc trọn một bộ sách gì mà cũng tên *văn sĩ*. Thậm chí ngày nay đọc lóm vài ba tờ báo, ngày mai đã viết văn; dần điền thì sách đất Trình mà giải nước Yên, viết văn thì dẫu nước Ngô mà đuôi nước Sở (非常典型, 吳音楚尾), không trách nào tiếng *«đồ gàn»* cùng *«văn sĩ nửa mùa»* thường nghe người ta thóa mạ luôn, mà mỗi ngày mỗi thấy xuất hiện!

Một việc không biết, nhà nho lấy làm hổ thẹn, mà văn chương có quan hệ đến vận mạng nước nhà, nho và văn có phải công việc dễ dàng không học mà làm cần được hay sao? Ở xã hội ta mà còn có thứ văn của *nhà nho* và *văn sĩ* bất học kia, thì không nên nói tới việc giáo dục văn học gì gì cả, vì cỏ dậu tràn lan thì giống lúa kia không thể trồi lên được. Ai lưu tâm về học giới ta, có trông thấy cái hại ấy không?

Khỉ-ưu-Sinh

Xem trang nhì:
ĐỊA VỊ CỦA VĂN HỌC
Trương tư:
XÃ HỘI HỌC VỚI THẾ GIỚI

BÃO LỚN Ở DRAN, PHAN-RANG PHAN-RÍ

Trong đêm 3 rạng ngày 4 Mai, có một trận bão dử dội đã tàn phá các miền Dran, Phan-rang và Phan-rí.

Tại Phan-rang, tường ngục thấp bị đổ vãng xa cách 25 thước, nhiều giây điện bị hủy phá, các công sở đều hư hỏng, các mái nhà bị đổ. Đèn và sở vô tuyến điện ngoài đăng dài Padaran không dùng được nữa.

Ngoài các phố, cây cối đổ ngổn ngang không đi lại được. Đường lộ Nha-trang—Saigon bị cắt đứt nhiều khúc và giây thép bị đứt.

Tại Cana, các nhà làm muối đều đổ hết, các người Pháp không có chỗ ở, có hàng mấy trăm người Nam bị thương và chết.

Về phía Dalat có nhiều cầu xi măng cốt sắt bị trôi, trong số ấy có cái cầu Dainhim trên đường thuộc địa số 12 là to hơn cả.

Nhiều cái đê chung quanh hồ bị vỡ.

Tại Dran một làng bị mất tích, hai người Pháp và 65 người Nam bị chết đuối. Thiệt hại rất nhiều. Cầu Bellevue bị trôi, có 5 người chết đuối, đường xe lửa 1[illegible] cắt đứt một đoạn dài 30 thước và khỏi Arbre Broyé một đoạn dài 2 cây số. Đường xe lửa từ Dran đến Krompha và đường Saigon—Nhatrang vào khẳng Nham Sông Long-Sơn bị cắt đứt nhiều và nơi.

Việc vận tải hành khách và hành lý phải tạm đình chờ cho đến khi sửa lại và tổ chức xong cuộc chuyển tải.

Dụng khí về việc quân

Loài người mà đầu tiên chế ra đồ vỏ khí, là cốt để phòng nhân và chống cự với các loài động vật hung dử hại người, lẫn lần lại dùng để giết lẫn nhau. Từ khi loài người giết loài người, thì lợi khí giết người, lại mỗi ngày mỗi tinh xảo. Rút cục loài «hai chưn đứng» nầy giết nhau lại càng ghê gớm hơn các loài thú dử nữa. Cái họa giết nhau (họ bay phô cái tên trại là chiến tranh) kéo dài cho đến ngày nay, mà đồ sát nhân tinh xảo không biết đâu mà nói. Tạc đạn ngư lôi chưa đủ, lại thêm hơi ngạt hơi độc gì gì nghe đã lạ tai lạ mắt. Tuy vậy, mình đang thứ lợi khí ấy để giết người thì người ta cũng dùng nó mà giết lại mình. Cái người thường gọi là quân nhân, mang đồ lợi khí đi giết người không phải là không nguy hiểm. Vì thế mà họ lại nghĩ ra cách dùng loài vật mang lợi khí ấy đi giết người!

Lâu nay các báo thấy đăng chuyện «dùng Bồ câu, dùng chó» (軍用鴿, 用軍犬), nay họ lại tập giống khỉ vào việc quân nữa:

Một tờ báo Tàu nói rằng gần đây có tin truyền rằng loài khỉ lanh lẹ, dùng nó đi ném tạc đạn rất tiện, vì nó leo cao nhảy lẹ, thân hình nó lại nhỏ bé, đạn giặc khó bắn trúng nó. Nếu tập nó vào việc binh, sau nầy sẽ có là cờ «đạo quân khỉ».

Nhà nhân chủng học nói: Khỉ là thủy tổ loài người, có lẽ tổ tiên trở giết con cháu sao?

Quả vậy thì trên đời lại thêm một giống giết người nữa! **H. Á.**

CHUYỆN ĐỜI

Chôn thân kinh với nhà thi sĩ

Nói rằng người sinh ra để đi chỗ nầy chỗ nọ thật là đúng. Mà cái tánh ưa đi chỗ nầy chỗ nọ cũng vì cái não muốn đổi bữa. Ở nhà quê lâu ngày rồi cũng chán mà nhớ đến cái cảnh náo nhiệt ở chốn phiền ba, nhớ đến các con đường ngựa xe đông đảo, các ngọn đèn điện trong cảnh ban đêm, mà khi ở thành phố lâu rồi nó cũng hóa chán, lại nhớ đến cái cảnh trăng thanh gió mát, thác nước chảy, tiếng dế kêu, rồi muốn về lại nhà quê để hưởng cái thú thanh nhàn tịch mịch.

Người thành thị mà nhớ cảnh thôn quê, người thôn quê mà nhớ cảnh thành thị, chẳng qua là muốn đổi bữa đó thôi. Nhưng nhiều khi mình ở một xứ nào mà không hề nghĩ đến, không hề biết hưởng đến cái lạc thú của cảnh ấy. Đừng nói đâu xa, chỉ nói nội chỗ thần kinh nầy: sống ở giữa đất thần kinh mà đã được mấy ai biết hưởng cái thú sông Hương núi Ngự! Thế mà các khách viễn phương ở ngoài Bắc trong Nam họ đã van lơn ngợi khen các nơi thắng cảnh ấy. Mà đừng nói chi ngoài Bắc trong Nam, tuy xa nhưng cũng lần quần ở nước non nhà, cho đến người ở phương trời [illegible] mới bước chưn đến xứ thần kinh, cũng đã bị cái mặt nước hữu tình của con sông Hương nó làm cho mê mẩn.

Như mới rồi đây một nhà trứ thuật đại tài nước Pháp là ông Jean Dorsenne sau khi ở Đông dương về Pháp có viết vào báo *Petit Parisien* một bài nói về xứ Huế. Tác giả nói chính trong cái thành tịch mịch và thơm nức mùi thuốc phiện kia quả tim của nước Việt đương phồng phập đánh... Rồi nói về đàn bà Huế tác giả viết:

«Áo quần của đàn bà Huế thì không «nâu sậm như áo quần của người «nhà quê làm cho ta trông mà phải «buồn bã. Người Huế bận áo đủ mùi, «nào xanh, hồng, ngọc, tím; mỗi khi «có gió thổi mấy chéo bay ra như các «tai hoa ngũ sắc. Mấy cái thân yểu «điệu kiều nga kia mỗi khi ngồi trên «chiếc xe gọng đồng sáng ngời, trên «cái mặt mà phấn môi son, dưới chiếc «khăn «bù xoa» bằng lụa mỏng, lại «lộ ra một nụ cười... Khách xem «cảnh trông các đóa hoa người kia «mà cũng thú vị như đứng trước một «bó bông nương hồng sẫu đậm».

Nhưng cái cảm tình của nhà thi sĩ đối với mặt nước sông Hương lại còn nồng nàng hơn:

«Huế là một chốn của khách làng «văn, nhà mỹ thuật. Tối lại trên mặt «nước sông Hương con thuyền lơ «lửng. Dưới mui thuyền những cặp «thanh niên hòn thơ lai láng (?) cùng «nhau chuyện vãn, để mặc con sóng «nhẹ nhàn đồn dập như ru như hát «trong khoảng đêm thanh. Trong lúc ấy «trên một chiếc thuyền bên cạnh tiếng «đờn hòa giọng hát thả những giọng «sáo não bi ai...»

Cái cảnh nên thơ của chốn kinh thành văn cổ, không đợi đến ông Jean Dorsenne tả mà người ta cũng biết nhiều. Tôi sở dĩ dịch đoạn văn của nhà trứ thuật Pháp là để chứng rằng cái hồn thơ của Đông Á với Tây Âu nào có khác. Nhưng có một đều tôi cần phải cải lại ông J. Dorsenne là những khách trên sông Hương không phải toàn là thi sĩ đâu... Đừng tưởng vậy mà lầm lớn...

Lạnh Hân

Quan Tổng-thống nước Pháp PAUL-DOUMER bị hành-thích

Cuộc hành-thích

Tin ngày 6 Mai

Trong khi quan Tổng-thống cùng các cựu chiến binh vào trong gian phòng trứ hai bày cuộc đấu xảo sách vở, một người bắn năm phát súng lục: ba phát vào quan Tổng-thống, một phát vào ông Claude Farrère, một phát nữa vào viên cảnh sát trưởng Paul Guichard.

Bệnh tình quan Tổng-thống rất trầm trọng, đem ngay đến nhà thương Beaujon điều trị.

Các y-sĩ nói rằng quan Tổng-thống bị một viên đạn đi xiên qua phía sau tai, và một viên đạn khác trúng vào đầu, ở bụng ngài không bị thương tích gì cả.

Quan Tổng-trưởng mê không tỉnh, có nói sảng mấy lời.

Hung thủ là y-khoa bác-sĩ Paul Gorguloff, người Nga, trước làm lãnh tụ đảng Pha-xít nước Nga, đã bị bắt.

Các nhà tư-pháp mở cuộc thẩm vấn, hung thủ giả làm bộ nghênh ngang không trả lời đúng vào câu hỏi, đầu tiên y nói là lãnh tụ đảng Pha xít Nga, rồi lại nói là lãnh tụ đảng quốc gia nước Nga, phản đối chủ nghĩa quá khích, biết rõ nước Pháp là một nước cừu địch của tổ quốc mình.

Tin quan Tổng thống bị hành thích truyền ra rất chóng. Ai nghe cũng lấy làm kinh ngạc.

Các quan chức đến thăm rất đông. Sân nhà thương Beaujon lúc nào cũng huyên náo.

Quan Tổng-thống từ trần

Tin ngày 7 Mai

Paris 7 Mai — Quan Tổng-thống đã từ trần hồi 4 giờ 50 phút (tức là 11 giờ bên ta).

Chính-phủ định làm lễ Quốc-tang

Hội-đồng Chính-phủ họp do quan Thủ-tướng Tardieu chủ tọa, định các quan-lại văn võ đương chức đều để tang trong một tháng. Các nhà bát do Chính-phủ trợ cấp đóng cửa hôm quan Tổng-thống từ trần và hôm đưa đám ngài. Các công sở đều nghỉ không làm việc. Từ chiều thứ hai trở đi công chúng được vào đi điếu thuyết trước linh cữu ngài.

Chính-phủ định làm lễ quốc tang cho quan Tổng-thống, tang lễ cử hành vào ngày thứ năm 12 Mai từ điện Elysée, ra nhà thờ lớn Notre-Dame rồi cất tại Panthéon (đền thờ vĩ nhân).

Định ngày tuyển cử Tổng-thống

Các nghị viên sẽ có giấy chiêu tập đến họp quốc hội vào hồi 2 giờ chiều hôm thứ ba nầy tại điện Versailles. Quốc hội gồm có các Thượng nghị viện và Hạ nghị viện cũ vì rằng tuy nước Pháp đã bầu xong các ông nghị mới, nhưng đến 31 Mai nầy các ông nghị cũ mới hết quyền ủy nhiệm.

Ông Lebrun đã nhận ra ứng cử.

Các bậu ông Painlevé cũng khuyên ông ra ứng cử. Ông Herriot hứa sẽ giúp ông. Nhưng hiện nay ông Painlevé còn đương hỏi ý kiến một vài nghị viên.

Đông-Dương đối với cái tang quan Tổng thống

Các quan chức đương sự ở Đông dương phải để tang một tháng.

Quan Toàn quyền đã đánh điện về bộ thuộc địa như sau nầy.

«Sau cuộc mưu hại đáng khinh bỉ đã làm cho xứ Đông dương phải kinh hoàng, xứ Thuộc địa lấy làm đau đớn nghe tin quan Tổng thống trước làm Toàn quyền Đông dương đã tạ thế. Thay mặt vua các xứ bảo hộ, nhân dân Pháp Nam, các quan lại văn võ, bản chức xin gởi lời chia buồn cùng chính phủ và Doumer phu nhân trong dịp nước Pháp mất một bậc vĩ nhân và một nhà ái quốc đã hiến thân thế và các con cho tổ quốc».

Các nước đều gởi giấy chia buồn

Các vua chúa và các quan Tổng thống các nước đều gởi giấy chia buồn về điện Elysée.

Chính phủ nước Ý hạ lệnh treo cờ rủ.

Ở Genève nghe tin ai cũng cảm động và sửng sốt, Ủy ban tài binh nghị họp một hôm để tỏ tình truy điệu.

Trong dịp quan Doumer tạ thế, vua nước Nam phụ lập tư hạ lệnh để tang một tuần lễ, kể từ ngày 7 Mai.

Ông Allexandre Kassenberg hội trưởng hội Thiếu niên Nga hôm qua đã hiến máu để tiếp cho quan Tổng thống, nay lại đến điện Elysée thay mặt cho đảng ông tỏ lời kính viếng; ông lại giao hai là thơ của Công tước André ở Nga gởi chia buồn cùng Doumer phu nhân và Thủ tướng Tardieu tỏ ý bất mãn đối với cuộc mưu hại tàn nhẫn nầy.

Hôm qua Công sứ nước Nga Sô-viết đã đến thăm tại bệnh viện Beaujon. Khi ra về hết sức cảm động. Buổi sáng, một viên cố vấn của đại sứ Mỹ đến chia buồn với Thủ tướng

(Xem tiếp trang 3, cột 3)

Kết-quả cuộc tuyển-cử NGHỊ-VIÊN TÂY ở Nam-kỳ

Saigon, 8 mai. — Cuộc tuyển cử ngày 1er Mai không ai được số thăm thái bán, nên phải đầu phiếu lại. Hôm nay đã bỏ thăm lần thứ hai, kết-quả như sau nầy:

Outrey	1.268	tiếng (trúng cử)
Rochel	1.088	»
De Lachevrotière	760	»
Beauville	6	»
Rivière	1	»

VẠN-VẠN

Vô đề

X

Bóng trăng mà đen, lấp mặt giời,
Một mình một bóng khóc rồi cười.
Phong trần kể đã ngoài năm chục,
Thế giới e không chẩn nửa người.
Ba mặt ba gằng, rưỡi kẻ kiếp,
Sửa hình sửa tiếng, chó thầy đời.
Còn thân thân hãy, còn thân đó,
Ai thị ai phi, ai mặc ai.

XX

Cái kiếp phù sinh vẫn cái không,
Không đương mà có cái thằng ông.
Ông ai đặt để? thằng ai vẽ?
Không chẳng ăn thua, có chẳng xong.
Giọt lệ chứa chang tuồng ở đi,
Đống xương chồng chất lẫn anh hùng.
Giữa trời ta đứng ta reo chơi,
Muốn cụm non xanh một cội tùng.

S. N.

Viếng lăng Hùng-Vương

Bây giờ mới đến mả Hùng-Vương,
Non nhỏ quanh co mấy giặm đường.
Đền cũ bốn bề tường đỏ trắng,
Lăng xưa một nấm khói xanh vàng.
Cảm hai mươi triệu trời trương mắt,
Lưu mấy muôn đời đất giữ xương.
Nghiệp tổ mảnh gương còn đó đó;
Cuộc trò thay đổi bấy tang thương!

HOÀNG-PHONG

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

Ý KIẾN MỘT NHÀ THANH NIÊN ĐỐI VỚI VĂN HỌC

DỊA VỊ CỦA VĂN-HỌC Ở TRÊN HỌC-THUẬT MỘT NƯỚC

Trước khi bày tỏ một đôi sở-kiến về một nền văn học chân thiệt, tôi xin định rõ phạm-vi của khoa học và văn học, và xin phá bỏ cái thành kiến quá khinh miệt văn học riêng cho một hạng người trong xã-hội ta. Tôi đoán chắc rằng có nhiều kẻ mới thấy mấy chữ văn học nêu lên trên cột báo thì đã cho ngay là lời phiếm luận về một vấn đề nên « bỏ xó ». « Ở đương lúc này, tai biến họa hoạn nối tiếp nhau mà đến, kinh-tế trong nước sa sút, nhân dân lầu làm khuần cùng, đã không hiểu được phương pháp gì cứu thời thì thôi, lại đem cái « mêu » của văn học ra để làm cho thương nhân, dân ngu lực của quốc dân nữa ! ». Văn học có phải là một thứ « mêu » gây nên họa hại hay không, sau này tôi sẽ nói rõ ; nhưng tôi đã biết có người dị luận bai bác như vậy, mà bữa nay tôi lại bàn về văn học tức là theo ý tôi, tôi cho lời dị luận ấy không có căn cứ, chẳng qua là một cái mậu kiến trong lúc tân cựu giao tiếp mà thôi.

Ở nước ta, ngày nay, nhiều vị học giả hễ đả động đến vấn đề học thuật nước nhà, thì tất xướng cái thuyết nên dựng một cơ sở khoa học cho học thuật. Tôi thú thiệt, câu nói ấy mập mờ quá, tôi không hiểu rõ ý nghĩa ra sao. Nhưng nghĩ ý lại, tôi chỉ có thể có một ý nghĩa này : hãy nên đem những khoa học Âu tây mà du nhập vào trong nước, được gầy dựng trí khoa học cho thanh niên ta. Các nhà học giả họ lại cho rằng : ngoài khoa học ra, thì bao nhiêu những học khoa khác, nhứt thiết đều là vô dụng, tá nên bài xích hẳn. Nói cho rõ, trên đường học thuật, người ta thường chia làm hai phần : phần khoa học và phần văn học ; nay theo ý kiến của các vị học giả nói trên, ta chỉ nên nghiên cứu lấy khoa học, còn văn học thì trừ bỏ.

Khoa học cùng văn học, giới hạn không thể hoạch định chỗ rành mạch được. Có nhiều thứ trứ thuật, tuy nói về khoa học, mà vẫn là một thiên kiệt tác cho văn học. Cái cách biệt đẳng ấy dựa vào nguyên lý này làm tiêu chuẩn : Sách khoa học cốt để *mở rộng tri thức ta* (savoir) ; còn sách văn học thì *trọng về đường mỹ cảm* trước (plaisires thétique) ; toán học lấy số này cọn : với số kia mà thuyết minh cho ta biết độ số của một góc vuông hoặc một góc nhọn ; quang học dạy cho ta biết những hiện tượng chiết quang, hồi quang, phép tính quang tâm (1) v. v. . . . đó toàn là thuộc về khoa học, đem *tri thức thực nghiệm* (2) mà bày chỉ cho ta. Còn thi vào tiểu thuyết ....., thì thuộc về văn học, không phải cốt mở rộng tri thức thực nghiệm mình, mà cốt *biểu lộ một mối tình tự* 情 感 ; quan niệm thẩm mỹ của tác giả thanh tao chừng nào, lời văn được đơn giản ; thuần khiết và tự nhiên chừng nào, thì mối tình tự càng biểu lộ được rõ ràng chừng nấy, mà ảng văn chương càng được hoàn toàn chừng nấy.

Đại để, bản tính của khoa học khác bản tính của văn học là như vậy. Dành rằng khoa học là một bộ phận tất yếu cho học thuật. Khoa học làm cho ta hiểu thấu tự nhiên, biết được những pháp tắc tự nhiên, rồi nhờ biết những pháp tắc ấy mà chi phối tự nhiên. Văn minh Âu Mỹ ngày nay, cái đặc sắc lớn chính là trí khoa học, mà các nước Âu Mỹ họ cường thịnh cũng vì trí khoa học phát đạt sớm. Nhưng có phải như lời các học giả kia nói, khoa học đủ gầy dựng nên một nền học thuật hoàn bị không ? Ta hãy xét kỹ luận điệu họ thì sẽ biết.

Họ nói : « Bao nhiêu tư tưởng của loài người, khoa học đều xác nhận đủ mọi phương diện ; văn học chỉ đem những ý tưởng khoa học đã bàn đến mà thêu dệt cho có hoa mỹ trang sức. Như vậy văn học đã không ích gì, mà lại chung đúc nên cái tâm lý « văn sĩ », hôn mê nhu nhược, hại cho tinh phấn đấu rất cần cho thanh niên ta ngày nay ».

Vậy, văn học có phải là một lối điểm trang dư dật không ? Theo sự thực khoa học chuyên về tri thức thực nghiệm như trên đã nói, nghĩa là chuyên về những hiện tượng ta có thể quan sát và thí nghiệm được. Nhưng ngoài ra, lại còn có cái thế giới tình cảm, trình độ khoa học ngày nay chỉ định được một đôi pháp tắc (khoa tâm lý học), mà vẫn không hiểu thấu tính chất bản nhiên. Nhiệt độ, trọng độ, có thể dùng thước tắc đo đắn, chỉ dùng một lời nói nhứt định mà phát biểu ra, ai cũng hiểu. Còn tình tự, đã không phân tích được, mà lại phải có một thuật riêng (art) thuật có lảo luyện thì mới mong biểu hiện sự thực được rõ. Ấy vậy nhưng ý tưởng trong văn học đã có khác ý tưởng khoa học, mà hình tức văn chương (forme littéraire) lại là một cái thuật có phần tinh thuần hơn phương pháp khoa học nữa.

Còn nói rằng văn học chung đúc nên cái tâm lý « văn sĩ » hôn mê nhu nhược, thì thiệt là không hiểu văn học là gì, và lầm cái văn học chơn thiệt với lối học hư văn của ta trước. Nước ta, hồi xưa, sở dĩ suy tàn liệt nhược, nguyên nhơn lớn chính ở trong cái nền giáo dục cử nghiệp ; kẻ sĩ ta thiên trọng văn chương, nghêu ngao với ba câu trần thi sáo phú, cho nên đến lúc ngọn trào thế giới dồ ùa vào, giấc mộng bát cổ còn quá nồng nàn, không đủ lực lượng mà chống chỏi. Bọn học giả ta thấy vậy, lại được tiếp xúc cùng văn minh khoa học của Âu Mỹ, chỉ hai tắc giấy điện mà thâu tóm thế lực ở hoàn cầu, rồi ai nấy đều tâng bốc cái văn minh mới lạ kia lên làm phương thần được cứu thời. Quá mến văn minh Âu Mỹ, tức là miệt thị nền văn học cố hữu của ta ; lại vì nền giáo dục của ta trọng từ chương, nên bọn học giả nhiều người vội mạt sát cả văn học, không biết rằng văn học không phải là nhứt thiết đáng bài xích. Thành thử, trước thiên trọng về văn học hiểu lầm văn học, phải một mối lầm đã đành ; về sau, lưỡng theo phong trào phản động mới, bỏ cái văn học dở đi, mà không biết chuộng cái văn học hay, lại phải một mối lầm nữa.

(*Còn nữa*)

V. Đ.

(1) *Quang học*: Optique, học về ánh sáng. Quang tuyến đi từ chất này qua chất khác, như đi từ không khí vào nước, khi mới gặp chất thứ hai, quang tuyến đổi phương hướng, gọi là *chiết quang*. Quang lăng phát ra, hễ gặp một vật gì thì phản chiếu lại, gọi là *hồi quang*, chỗ những quang tuyến khác phương hướng gặp nhau, gọi là *quang tâm* (foyer)

(2) *Tri thức thực nghiệm* : connaissances positives.

GIẤY ÍT CHUYỆN NHIỀU

Vụ ám sát Nguyễn-trung-Khuyến, phóng viên của một tờ báo ở Hanoi, đã nói bữa trước, nay thủ phạm là Nguyễn-tri Phác đã bị bắt.

Hôm 4 mai có người báo, quan huyện Hải an, tỉnh Kiến an (Bắc-kỳ) về làng Đông khê đào được 20 quả bom. Hiện đã mở cuộc điều tra.

Nguyễn-thị Phúc, quê ở làng Kim-cầm huyện Nghi-lộc (Nghệ an) đã bị bắt lúc trước, nay bị tòa nam án kết án 7 năm tù.

Cải chánh

Ông thân sinh cô Võ thị Ngọ bị tòa nam án Hà tịnh kết án 7 năm tù, đăng trong số báo vừa rồi là người ở Hà tịnh chứ không phải quê ở Nghệ an. Vậy xin cải chánh

T. D.

Ai muốn...

tại hiệu VĂN-MINH mới bào chế một thứ thuốc trà « VĂN-MINH » vừa ngon vừa rẻ. Ai muốn mua sỉ mua lẻ, hay muốn làm Đại lý, xin gởi thơ thương lượng.

Kính cáo,

Maison VĂN-MINH
Village Ngọc đoài
poste
(NORD-ANNAM) PHÙ NGHĨA

SỐT RÉT ! . .
NGÀ NƯỚC ! . .

Ai bị sốt rét ? Ai bị ngả nước ? Hãy viết thư về Hiệu SINH-HUY *44 Maréchal Foch* Vinh *mua ngay 2 liều thuốc* PHÁT LẠNH PHÁT NHIỆT *mà dùng, mỗi liều giá một hào rưỡi, bệnh nặng lắm chỉ dùng đến 3, 4 liều là cùng ; nếu ai dùng không khỏi, bản hiệu xin cam-đoan trả tiền lại. (Thuốc nầy đã phân chất tại phòng Thí-nghiệm Đông dương Hanoi).*

Nên chú ý rằng :
HIỆU NÃO CHẾ
THÁI-QUANG-KHIẾT
Ở QUINHON

Bán thuốc đã tốt mà rẻ, Chuyến tàu nào cũng có thuốc bên tây lại rẻ, nên thuốc được mới luôn. Ở xa mua gởi hết sức mau.

Bắt đầu từ tháng Juin, QUAN-HẢI TÙNG-THƯ sẽ xuất bản đều, mỗi tháng một quyển hoặc hai quyển.

Ít bữa nữa sẽ đăng tên 30 bộ sách sắp xuất bản.

VIỆC TRONG NƯỚC

HUẾ

Người ở thành phố mỗi người thêm năm hào [0$50] thuế

Mới rồi ở thành phố Huế, Lý trưởng phường đệ nhứt, có cầm một tờ sức và rao cho nhân dân biết năm nay mỗi người phải nộp thêm 0$50. Tờ sức trích lược như dưới (nguyên văn chữ Hán) :

Bang-tá phủ Thừa-thiên sức : « Theo tờ sức n° 167 tự rằng : chiếu theo khoản thuế đinh thành phố gia 20 phần trăm (20%), mà Huyện thương-trà chiếu số dân thành phố 9 phường trước vào số thuế năm nay, nay tiếp qui lỏa tư lại nói khoản ấy là sai. Nay phải chiếu số nhân dân hiện ở thành phố biết rằng phàm dân ở thành phố mà có ngạch chịu thuế, mỗi người phải nộp tăng 0$50 ; và Lý-trưởng phải biết số dân hiện là bao nhiêu, số bạc là bao nhiêu, hạn trong hai tuần, làm thành sách trình bẩm.....

Vậy sức cho Lý-trưởng 22 phường ở thành phố, bắt câu dân chánh, dân ngụ người nào có bài-chỉ thuế thân đều phải chịu số 0$50 ấy . . . .

Cái trát nầy có chỗ không được rõ ràng là « Bắt câu chánh ngụ » (不 拘 正 寓).

Vì ở ngụ không phải một hạng :

1°) Người ở ngụ thành phố làm ăn có nghề nghiệp nhà cửa, mà có chịu thuế ở làng chánh (village d'origine).

2°) Người tới ở làm thuê, hoặc thuê năm thuê tháng, cũng chịu thuế ở làng chánh.

3°) Tháng nay ở thành phố làm thuê mà mấy tháng sau không ai thuê phải về làng chánh.

Trong mấy hạng trên mà chịu thuế ấy, thì trứ người ở ngụ đã lâu, có nhà cửa hoặc có nghề nghiệp nhứt định đã đành ; còn hạng người di trú bất thường, 非 常 遷 徙 chịu thuế ở làng chánh còn chịu thứ thuế nầy nữa, thì nhứt đầu lưỡng địch — 進 退 兩 難, có phiền thiệt thòi. Chánh phủ có châm chước chỗ ấy cho không ?

Người dân ở làm thuê

THỪA THIÊN

Xin quan trên lưu ý

Chúng tôi là đồng dân làng An-truyền thuộc tổng Quảng-xuyên huyện Phú-vang nhờ qui báo đăng cho một việc sau đây :

Lý-trưởng làng chúng tôi là Đoàn-Kiều vì tham nhũng, bức dân nên quan trên đã minh sức bãi dịch. Nay mấy người hương chức âm mưu cử tên Đoàn-Ngợi quyền giữ dồng triện thâu thuế vụ nầy.

Dân chúng tôi chẳng một ai chịu ký cho tên Đoàn-Ngợi quyền chức ấy cả, vì va dốt chữ Hán, không biết chữ Quốc-ngữ, không đủ tư cách làm lý-trưởng.

Lý trưởng là người tin cậy của dân lẽ phải chọn người cho xứng đáng ; việc xâu thuế là việc quan hệ, dầu là quyền triện cũng không thể không chọn người.

Vậy mong quan trên chọn người nào cho hợp với dân nguyện.

Đồng dân lai cảo

NGHỆ AN

Bắt người, xét nhà

Hôm 26 Avril vừa rồi, ông đồn Xuân-la và 1 toán lính tới bọc bắt tên Huy ở làng Văn hội, tổng Lâm thịnh (Nam đàn). Nghe đâu tên nầy mấy hôm trước cử uống rượu vào rồi đi mấy làng chung quanh diễn thuyết . . . nên bị bắt.

Bắt được, Huy nói hoảng là Huy có gởi một quyển sách nơi nhà Kỳ (cũng làng ấy). Dẫn Huy đến xét, Huy chỉ lên mái nhà, lính phải dở tranh mà xét, song không thấy vật gì quan hệ ; lần nầy Huy và Kỳ bị giải về đồn Bang tá xét lại. Đến đây Huy lại khai để nhà cụ Hưu Cầu.

Sáng hôm sau giải Huy tới lấy. Lúc đi giữa đường, qua một cái giếng, Huy liền nhảy xuống tự vận, may dầu tay Huy còn mắc một sợi dây dài, nên lính nhảy xuống nắm ngay được kéo lên.

2 người hiện giờ còn bị giam ở đồn Xuân la.

Cũng vì sự đề phòng nên mấy hôm ấy các nhà chuyên trách bắt những người có tình nghi trong tổng giữ lại. Nay đã được tha.

Tr. N.

Nạn đói

Mấy lâu nay trong hạt Nghệ-an nạn đói vẫn còn, nhất là ở Thanh chương, Yên thành, Diễn châu. Nghe đâu trong vài ba tháng nầy ở Thanh chương về làng Văn lâm, Trí tường và Phong sơn. . . . . .

Ở giữa thành phố Vinh thấy người kéo nhau đi xin ăn rất đông.

Con ma đói nó quấy nhiều hoài, dân gian phải trăm đường nguy khổ ; da dê sưu thuế gần tới, không biết chạy vạy tuồng nào cho ra tiền ! Năm ngoái còn có đồ đạc, trâu bò mà cầm bán, còn năm nay những đồ ấy còn đâu !

Cũng khó sống lắm !

Khổ dân

HÀ-TỊNH

4 người muốn thử sức cùng Bang tá

Tối hôm 30 Avril viên Bang tá và 10 tên lính đi tuần miệt Hương sơn gặp 4 người ra dáng khả nghi, liền bắt dừng lại hỏi : « mấy bác đi đâu ? » 4 người kia trả lời : « đi đâu, hỏi làm gì ? có bắn nhau thì ta bắn chơi. » Mấy tên kia lấy súng lục vừa bắn vừa tẩu thoát. Rút cục một người bị bắt ; khám trong người không có gì lạ, chỉ được 25$ thôi. Người nầy đã giải về đồn hỏi, chưa biết ngay gian thế nào. Tr. N.

QUẢNG BÌNH

Gá bạc lấy lời xây văn miếu

Ngày 18 tháng Avril vừa qua, mấy ông làng Kim Nai (phủ Quảng Ninh) hội nghị tại đình để bàn việc chứa bạc xây văn miếu (điện thờ đức Khổng Tử), nhưng viên lý trưởng đứng lên cãi lẽ nói gá bạc thì làng có lợi nhưng dân không tiền nộp thuế thì sao ? và còn sinh ra du đảng trộm cắp là khác nữa. Lý trưởng nói có lý thành các bác mời xếp việc ấy đi.

Lấy tiền chứa bạc mà xây miếu ông Khổng, nếu ông Khổng có linh, chắc ông không ở cái miếu ấy đâu, thà các bác đừng xây còn hơn.

X.

Mất trộm, nhìn được đồ mà tốn tiền thêm

Ngày mồng 10 tháng giêng Annam, tên nguyễn Hảo bị mất trộm : 1 cái nồi, 1 thúng gạo, 5 quan tiền, 100 chén dĩa v. v. tên ấy có vi bằng với lý hào trong làng. Đến ngày mồng 3, tên nầy nhìn được các vật ấy tại nhà thị Tụy. Hô hoán lên, thì đoàn trưởng, đoàn phu đến sức cảnh giữ tang chứng và giải thị Tụy đến nhà lý trưởng hỏi. Thị Tụy khai rằng đồ của vợ chồng Nguyễn Sĩ đem cầm. Tức thì đòi vợ chồng Nguyễn Sĩ đến đồng gông lại và bảo Nguyễn Hảo phải chịu rượu để xử cho. Nguyễn Hảo vâng lời. Việc đã gần 3 tháng mà không thấy xử đoán gì cả. Lạ nhỉ !

V. H.

QUẢNG NAM

Thầu khoán với nhơn công

Mới rồi ở Lê sơn, thuộc phủ Diện bàn, có xảy ra một việc rắc rối, xin thuật như sau :

Ông Hồ Cát thầu khoán, trưng lại việc của hãng Dragages, thuê làm không trả tiền nên bị một bọn cu-li hơn 200 người vây đòi tiền công. Theo lệ thường thì mỗi tháng trả tiền hai kỳ — 15 ngày một kỳ — tháng Mars vừa rồi, đáng lẽ ngày 16 là ngày phải trả tiền cho cu-li, vì chậm trễ thế nào, đến ngày 18 mà không trả, bọn cu-li không có tiền đặng mua thức ăn, lại nghe đồn ông Cát định đi Saigon, nên buộc ông ta phải trả tiền ngay. Khi đó bọn phu có đông nhiều lời bắt nhả mà đối phó với ông Cát, may sao nhờ ông Tôn thất Phùng (tham tá lục lộ) điều đình mới êm thôi, nhưng bọn phu buộc ông Cát phải làm giấy nhận thiếu số tiền, và ký giấy ấy mới được ra khỏi trùng vây. Chuyện nầy ai cũng trách ông Cát xử trí với cu-li không tốt.

Ông nầy khi xưa đã bị bọn phu cuộc xe hỏi một lần ở Hạ nông về chuyện dẫn thủy nhập điền ; một lần ấu đả ở Tientcha.

Gát công của người làm thuê, bảo ai nhịn đói mà làm được ?

Biết chuyện

Ông Phạm-cự-Hải đã được tha về làng

Ông Phạm-cự-Hải, người quê ở huyện Quế sơn, vào cư tại làng Cẩm Y, huyện Tiên Phước, trước kia làm giáo học rồi xin thôi ; sau có mở một xưởng làm bàn ghế Thonet ở Tourane, được ít lâu lại dời vào Quinhon, chắc độc gia nhiều người được biết. Vào đây ít tháng, vì tình ngu ông ta bị bắt dẫn về tỉnh Quảng Nam để tra xét. Vừa rồi ông ta đã được tha cho về nhà (Cẩm y) và do lý hương quản thúc.

Bị giữ lại trong làng, không cho ra ngoài kiếm kế sinh nhai, vậy không biết ông Hải phải làm nghề gì nuôi thân bây giờ ? Còn mai lưng cuốc đất như mấy chú nông phu kia thì làm sao nổi ? Cũng khổ nhỉ !

Hiện Trạng

QUẢNG NGÃI

Vật quí hơn người

Bữa 10-4 vào lúc 5 giờ chiều, ký giả ở Tourane vừa đến Châu-ổ xe nghỉ, nghe người nói ồn ào pha tiếng kêu van nơi tịm café. Hỏi thì họ nói rằng có 3 người ngồi uống rượu nói chuyện trước sân nhà buôn nơi đầu cầu Châu-ổ, trong lúc ấy thấy con chó chạy ra dáng chụp cắn một người cu-ly (tên là Nui) tên nầy hoảng hồn hốt sạn vải, còn miệng la. Vừa dứt tiếng, thì một người nghe nói tên nầy đi đâu cũng có đem con chó theo), trong sân chạy ra chận cổ tên cu-ly vừa đánh, vừa xuôi chó cắn làm cho tên ấy mặt mình đều bị thương cả.

Đánh đã phỉ tình trở vào uống rượu rồi quẩy xe đi mất.

Tên Nui thuê xe tay qua trình cùng quan phủ Bình-sơn, không rõ quan phủ dạy thế nào.

Người đi đàng

(*Xem qua trang 3, cột 4*)

LAO-ĐỘNG VIỆT-NAM

Từ nay có giá-trị như các nước văn-minh vì nhờ :

có bộ «Công-Nghệ Tùng-Thư» mới in

Dạy các nghề kim-khí và cơ-khí — như thợ sắt ; gang, thép, chì, kẽm, đồng, thiếc, kẽm, a luy-mi-nhôm, vàng, bạc, bạch-kim, máy móc v. v.

Có nhiều hình vẽ rõ rệt. Học sách này có thể làm một người thợ đủ tư-cách như các nước văn-minh Âu-Mỹ vậy. — Vì sách nầy do ban công-nghệ lựa chọn ở các kỹ-nghệ và sách vở của các nước như PHÁP, ĐỨC, ANH, NGA, NHẬT, MỸ, TÂU. . . Thêm thêm văn-minh mà soạn ra, bằng sách quốc ngữ để hiến đồng bào, vì mong cho người nước được tiến bộ như các nước văn minh. Vậy chẳ có ai, cũng nên mua mà dùng hoặc để dành cho con cháu (làm gia bảo). Sách dày 330 trang, giấy tốt. Giá 0p60. Mua buôn mua lẻ, thơ và mandat đề cho nhà xuất bản như dưới : Nhật-Nam Thư-Quán 26 Coton Hanoi. Ở xa mua lẻ một cuốn thêm cước 0p25. Mới in xong pháp tuyến-công bí-truyền của SƠN-NHÂN có các vị ân hưởng, kg. hỏi với catalogue 1932. Giá 0p10 cuốn sổ NGHỀ ÍT VỐN giá 2p00.

DẦU
KHUYNH-DIỆP
油 葉 傾
ĐÃ NỔI TIẾNG HAY

Nếu tại Phương-Xuân (Quảng-Bình)
Kho chứa dầu nước tại Đồng-Hới
Sở phát-hành tại Bến-Ngự Huế

VIÊN-ĐỆ
11 — Quai de la Susse — 11
HUẾ

GIÂY THÉP TẮT : Viende Hué
GIÂY NÓI : 87

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

合 Maison HOP-THINH 盛

SOIERIE & MERCERIE

33 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang

HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như: lĩnh áo, lĩnh quần đen, trắng trơn và hoa. The thâm, bông đen, the các mầu trơn và hoa. Lụa thâm các mầu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải màn, chè hạt.

Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng kể trên. Các Quí khách ở xa xin viết thư về lấy mẫu và giá hàng, bổn hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại gồm các thứ hàng tạp hóa như đồ da, valise, yên ngựa, cặp sách, giấy giếp, ví da, đồ đồng, đồ thêu, như mặt gương vân vân.... bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các qui khách chiếu cố, bản hiệu rất hoan nghênh. Gởi hàng đi các nơi theo cách lãnh hóa giao ngân (Contre-Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ các qui khách mua thử sẽ biết.

Nay cẩn bạch

Mme NGUYỄN-THỊ-SÂU

HỢP-THỊNH

Soierie & Mercerie *33 Rue des Cantonnais*

HANOI

TẠI TÒA SAIGON

Khắp cả Nam-kỳ, Cao-mên, và Lào, hễ nói đến THUỐC-XỔ hiệu NHÀNH-MAI, và THUỐC-DÁN hiệu CON RẮN, thì phần đông, ai cũng đều công nhận là thần dược; vì sự hay của nó, và sợ kẻ làm giả. Nên ngày 27 février 1928, tôi có đem lên *Tòa Saigon* mà cáo chứng. Ai làm giả, ắt được sẽ bị nặng tội.

Thuốc xổ

Độ nhứt hay, có tài rửa ruột, sạch cả cần trùng, lên, lát, xổ đàm độc rất nhiều, xổ êm, uống dễ, ít đau bụng. (Giá 0p20).

Thuốc Dán hay là Thuốc Cao

thì trị các chứng bệnh người đa. Nhứt là mụn, trị mụn độ nhứt hay. Trị nhậm mắt rất tài, vì thuốc rất ngon và phong độc. Trị ghẻ, tức ngực, đờn bà đau vú, lát, sải cáng, nhứt đầu, mụi nhọt, nhức, mỏi, tiêm la, hột xoài, các chứng bệnh người đa, dùng đến thuốc nầy thì sẽ khen tặng vô cùng. Giá mỗi hộp 0p25

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây:

Ở Phanthiet: Đồng-xuân-Ủy Cai de la laverie S. E. E. M.

Ở Vientiane: Bát-vĩn-Nhờ commerçant.

Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Ánh (Quan-Hải) rue Gia-long.

HUẾ (Citadelle): *Hồ-tri-Phát maison Thuận-Lương*
FAIFO: *Bazar Hoang-Lọc 153 Pont Japonais*
TOURANE: *Nguyễn-hữu-vinh commerçant*
PHANRANG: *Huỳnh-oan-Trân 14 Maréchal Joffre*
QUANGNGAI: *Madame Phạm-Hòe commerçante*
NHATRANG: *Nhà thuốc Mộng-Lương thư-quán*
QUANGTRI: *Châu-nguyên-An chez Hòa-Long hiệu*
PHANTHIẾT: *Lê-nam-Hưng commerçant rue Gia-long*
PHANTHIẾT: *Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près du pont*

Mua 5 buổi hồng 30% sở phí tôi chịu, do nơi

NGUYỄN-VĂN-PHỐ

Boite Postale n° 63 -:- Saigon

(*Còn cần thêm nhiều đại-lý*)

Thuốc xổ giá 0$20. Thuốc dán giá 0$25

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG-TÍCH

«CON CHIM»

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là tự 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì:

1 là: khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục;

2 là: khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay.

nên thọ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thọ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm sắc mặt vàng, đá bụng dậy.

Mới bị uống 1, 2 liều, lần 4, 5 liều, uống không công phạt, đóng bịnh ít thấy đỡ chậm hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bận uống, giá: 0p40.

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lạchtray HAIPHONG. ÂN-TỨ kim-tiền năm 1926

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

HUẾ	: Hiệu VĨNH-LƯƠNG, phố Gia-Long.
TOURANE	: THÁI-VIÊN phố Musée và NGUYỄN-THỊ-HUỆ phố Đỗ-hữu-Vị.
QUANGNGAI	NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch-Trụ, Mộ-Đức và CHỀ-HOÀNG à Sông vệ
NHATRANG	: MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.
TAMQUAN	: Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.
VINH	: Hiệu SINH-HUY, phố Gare.
DALAT	: DINH-VĂN-CHÂU, Librairie.
FAIFOO	: HOÀNG-ĐẮC-VINH 153, phố Pont Japonais.
DONG-HOI	: Lê-Quỳnh Commerçant.
PHANTHIẾT	: MINH-GIANG, 2 phố Đồng-khánh. khắp ba kỳ có Đại-lý bán c

Quan Tổng thống Paul Doumer bị hành thích

(*Tiếp theo trang nhứt*)

Tardieu và tuyên bố với một phóng viên rằng: «Đại sứ chúng tôi biết thế nào mà tỏ bày ý kiến đối với một việc mưu hại xấu xa và ác nghiệt như thế được? ».

Cuộc điều-tra

Các quan tư pháp vẫn tiến hành cuộc điều tra. Hung thủ sinh năm 1895 (37 tuổi) tại Lebinskaia (Nga) đến trú ngụ tại Pháp năm 1030, được ít lâu lại bỏ đi, đến năm 1931 lại trở sang, rồi sánh duyên với một người đàn bà Thụy sĩ tại tòa Đốc lý Bellancourt (quận Seine). Ngày 5 Novembre 1931 đã có lịnh trục xuất cảnh ngoại vì y làm thuốc không dùng pháp luật. Đến 27 Décembre y từ biệt Ba-lê và nói sang Thụy sĩ. Cứ như giấy má bắt được trong người thì y là lãnh tụ một cơ quan ám sát và muốn báo thù nước Pháp vì nước Pháp đã làm cho nước Nga phải can thiệp vào cuộc Âu chiến vừa rồi, y lại thù rằng đảng y đã bắt cóc con trai ông Lindberg bên Huê kỳ và không chịu trả.

Hồi năm 1930, y ở Prague (Tiệp khắc)ập một đảng tính chất gần giống như đảng quá kích và in một cuốn sách vẽ 2 cái liềm, một cây thông và những đầu người chết làm huy hiệu. Những đảng dùng các huy hiệu ấy đều mô phỏng theo Đệ tam Quốc tế, và Đệ tam Quốc tế thường dùng chúng làm người đi phiến động. Đương xét xem hung thủ có phải mắc chứng điên không.

Theo sự điều tra thì có một thời kỳ hung thủ đã mang thẻ của đảng Cộng sản.

Quan Giám đốc sở cảnh sát tư pháp tuyên bố rằng ông không chắc hung thủ có những người đồng đảng, chẳng qua y có tính hung hãn và tàn bạo thi hành độc thủ để trả thù về việc chính phủ cấm không cho y làm thuốc ở Pháp mà thôi.

Vợ Gorguloff hiện nay ở Monocao đã bằng lòng về Ba lê để khai, nhưng nói rằng bây giờ thị không biết ý định của chồng nữa.

Grande Maison de Soierie

AN-LỢI

Vente en Gros

TONKIN -:- 77 *Rue de la Soie* -:- HANOI

Bản hiệu bán sỉ các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như Lĩnh bưởi, lĩnh bông một đậm, lĩnh nhuộm trong Nam-kỳ, lượng, lượt, xuyến bông pâc kiết lớn, nhỏ, bằng, quế, địa, sa bắc trơn và bông, lượng cẩm các, e hột, hột mít, the lá cả, nhiễu, kỷ-cẩn, nái, lụa quốc ngữ, lụa cô-đô, lụa trơn và bông khổ rộng 0m75-0m80 và nhiều màng.

Hàng của bản hiệu nhuộm thiết đen, lâng và đủ các mầu, giá bán sỉ rất nhẹ, gởi đi các tỉnh theo cách lãnh-hóa giao-ngân (contre remboursement).

Bản hiệu lại có bán cả giấy bản, giấy mọt và giấy phèn nữa.

Các qui khách ở xa muốn mua hàng của bản hiệu để bán lại thì xin gởi thơ cho bản hiệu thương-lượng giá hàng, bản hiệu sẽ trả lời ngay. Nếu Qui khách mua giảm hàng cho bản hiệu một lần thì sẽ rõ hàng của bản hiệu bán giá nhẹ và lại tốt hơn hàng các hiệu khác.

Vậy xin mời các qui khách chiếu cố mua giảm hàng cho bản hiệu thì bản hiệu cảm ơn vô cùng.

Nay kính cáo

Chủ nhân

NGUYỄN-CÔNG tức THẢO

Việc trong nước

(*Tiếp theo trang nhứt*)

BÌNH-ĐỊNH

Nỗi khổ dân nghèo

Tình hình đói kém ở hạt Tam quan nói ra thêm thảm! Đương lúc mọi người đều chạy ngược chạy xuôi kiếm gạo nuôi thân thì may đâu công việc đường xe bắt đầu làm ai cũng vui mừng, kẻ chạy bán đá, người chạy bán sạn, bán cây, người thì làm công nhựt, chắc là sẽ có gạo ăn, có tiền đóng thuế... Ôi! thế mà đè đâu thành ra mộng tưởng! làm công nhựt thì quá tháng mà chưa có một xu dính tay, có hỏi thì mấy người đại diện cho ông thầu cứ nói dợi quan về. Một ngày không thấy hai ngày cũng không, chín mười ngày cũng không thấy quan đâu cả; dợi mỏi anh em phải bóp bụng nghỉ công. Còn về đá, cây v.v... tính cũng không ra gì, bắt tròn, bắt méo, bớt nhất, ai cũng thang lỗ cả.

Ai lảnh việc phải tính phân phải cho anh em nghèo đói chớ!

Người dân

PHÚ YÊN

Kẻ ăn mầm người khác nước

Hôm 18 tháng giêng ta, nhà Tuy-an có lễ Xuân-thủ, bát cả ngày đêm, làm bò heo ăn uống. Có các quan viên chức sắc, chánh phó tổng, lý, hương, lề tựu rượu chè hỷ hả. Rốt cuộc thầy tổng An-phú chia cho mỗi làng phải chịu tốn Xuân-thủ một đồng bạc: như Phú Thạnh, Phú Phong, năm nào cũng vậy. v. v. Sướng một nơi mà chịu khổ một nơi có nên giảm đi không?

Lại ngày 13 tháng 3 ta có thầy thuốc về làng Long-thủy trồng đậu cho trẻ con. Thầy trồng đậu và thầy chánh thầy phó, nhóm lại ăn uống ở lầm Long thủy. Sau lại mỗi làng phải chịu bốn quan: như Mỹ quan, Chánh nghĩa, Phú thạnh Phú, phong, v. v. Mỗi chuyện mỗi góp tiền, dân chịu sao nổi? Có Thiệt

Thưa các ngài!

Khi các ngài làm ăn ở nơi nước lạ (nước độc) nên dùng thuốc *Hải-ngọc-đường-bách-ứng* thì mới tránh khỏi các bệnh như vàng da, to bụng, phù nề, da bụng dầy, bụng có cục mà hay đau, ăn không tiêu v.v Thuốc nầy còn chữa được huyết tích, đờm tích, ăn mà tích, đại tiện táo kiết cùng đàn bà kinh nguyệt không điều nữa. — Xa gần đều khen thần hiệu.

Mỗi bao giá 0$15 — Mỗi ve giá 0$25

Bán tại:

Thanh-hóa:	M. Di-long, 71, Grand' rue
Vinh:	M. Vinh-hương-Tường, 176, Rue Sarraut
Huế:	M. Vinh-Tường, 49, Rue Gia-long
Quảng-ngãi:	M. Quảng-hòa-Tế công-ty, à Cửa lấy et Phú-nhơn
Nha-trang:	M. Mộng-lương thư quán dược phòng
Phan rang:	M. Huỳnh-văn-Trân, Dépôt pharmacie
Cana:	M. Léon Triêm, Fourniseur de cheux
Thakhek (Laos):	M. Trịnh-đư-Yên
Phontiou (Laos):	M. Đồng-xuân-Ủy, cai de laverie à la mine Bartholonie

Mua buôn không phải chịu tiền cước: 100 bao: 11$50; 200 bao: 22$00; 300 bao: 30$00. 30 ve: 5$40; 60 ve 10$20.

Nhận hàng theo cách lãnh-hóa giao-ngân Contre-remboursement).

Thư hoặc mandat gởi cho:

Ông NGUYỄN-HUY-CỪ

Tả-tài, làng Hoằng nghĩa, phủ Hoằng-hóa

(Annam) Thanh-hóa

VẠN QUỐC TIẾT-KIỆM HỘI

Hội nặc-danh Pháp đề hiệp vốn

Hội dưới quyền kiểm soát của Chánh-Phủ Đông-Pháp

Tư-bổn của Hội: 1.000.000 lượng và 8.000.000 phật-lăng (Tất cả đã đóng rồi)

Hội chánh ở Thượng-Hải: Số 7 đường Edouard VII

Quản-Lý cõi Đông-Pháp: 26 đường Chaigneau Saigon

Chi ngành ở Hanoi: Số 19 đường Borgnis Desbordes

Muốn để dành tiền.

Muốn tư-bổn.

Muốn có sẵn vốn cho con cái lúc lo đôi bạn.

Muốn để dành tiền cho con trẻ ăn học.

Hãy mua vé của

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Được chia 88, 88% tiền lời của Hội

Ai muốn biết điều-lệ hãy gởi thơ xin

Đại-Lý ở Huế:

M. HOÀNG-TOẠI

115, đường Gia-Long

MÁT TRỜI

Mấy tháng gần đây, trời nóng nực quá, hàn-thử-biểu lên đến ba bốn mươi độ. Tuy y, ảnh mỹ thuật lối mờ của hiệu **HUONGKY** vẫn được quý khách rất đổi hoan nghênh, không nề nóng nực đến chụp thật đông. Trời nóng còn đông như thế, huống hồ đến tiết sang thu, trời thêm mát mẻ, có lẽ các quý khách càng đến thật đông hơn, lại chính bản hiệu chủ nhân thân hành dưng ảnh để khỏi phụ lòng các quý khách chiếu cố về lối ảnh mờ. Chính là lối ảnh hiệu HƯƠNG-KỲ khởi xướng ra trước nhất, nên không đâu bắt chước bằng được. Các quý khách có đến xem tận nơi mà biết rõ công nghiên cứu của bản hiệu về nghề nầy đã hai mươi năm có lẻ.

HUONGKY PHOTO

48 Rue Jules Ferry — HANOI

TẾT RỒI, CÓ BỆNH NÊN CHỮA NGAY:

1. — « Thưa ông chủ hiệu thuốc ĐẠI-BẢO-DƯỠNG 22 rue Médicaments à Hanoi,

Xưa, tôi mắc bệnh Giang-Mai, chữa đã khỏi. Nay đã 15 năm, nọc bệnh lại phát ra chứng đau phổi, đau ngực, ho suyễn, vàng đầu, khí huyết hư hèm, ung lở các đầu xương ở chân tay, đau nhức thất thường quá. Người làng bảo thế là bệnh phong, nên tôi buồn bực lắm, dùng thuốc khắp nơi tốt bạc ngàn mà tiền mất tật vẫn còn. Sau tôi dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài mới được khỏi tuyệt căn. Tôi còn lại 2 chai Tiên-Tửu, tôi đưa cho Bà Thìm tôi, 65 tuổi, bị ho suyễn và đau bụng kinh-niên đã 3 năm nay, và Chán Gái tôi 27 tuổi, bị bậu-sản, kinh-nguyệt hư xấu và phù thũng đã 4 năm nay, mỗi người uống 1 chai thì thấy các bệnh đó mau thuyên giảm lắm, nên cậy tôi mua giúp cho 6 chai Tiên-Tửu mỗi chai 5 đồng. Vậy xin Ngài gởi ngay cho: Mr Nguyễn-kim-Hiếu, Điền chủ huyện Vân-giang, tỉnh Bắc-ninh. »

2. — « Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bệnh động-kinh đã 3 năm nay, tiền lắm tiền thuốc mà vô hiệu. Nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, vừa mau khỏi bệnh, vừa khỏe mạnh béo tốt lắm. Vậy ngài lại gởi ngay cho tôi 4 chai Tiên-Tửu nữa (5 đồng 1 chai) ».

Mr Nguyễn-khắc-Cung, Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhơn »

Coi 2 bức thơ đó, đủ thấy bổn-đường có nhiều thầy thuốc Hồi-thành đại-danh-sư và có đủ các môn thuốc Nam, thuốc Bắc và Tiên-Tửu gia truyền thần-diệu và công hiệu cùng hết bệnh nhỏ cũng uống được, không sai) là thuốc bổ phổi, bổ thận, bổ gân cốt, bổ khí-huyết, bổ tỉ vị rất mạnh, rất tốt, hơn sâm nhung cao quế nhiều lắm, nên uống Tiên-Tửu được béo mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon, làm ăn lành lợi lắm, nếu có ho, lao, đau phổi, đau gan, đau tim, đau ngực, đau lưng, đau thận, đau bụng, động-kinh, tê, tỉ, tê bại, bậu sản, kinh-nguyệt hư hèm, xanh xám, huyết-bạch, đỏ non, vân vân... cùng mau khỏi lắm. Còn như bịnh phong (hủi) ho lao, đau bụng kinh niên, giang mai, lậu kinh niên, vân vân..., thì nên gởi ngay thơ về bổn-đường, cam quyết chữa chắn là mau khỏi dứt căn vì ở nước Nam, duy Bổn-đường mới có các môn thuốc gia truyền và phong, lao, cổ, lại hay tuyệt trần, 100 người dùng, khỏi cả 100, nên đồng bào gởi thơ về khen ngợi nhiều lắm. Mua thuốc và Tiên-Tửu, cước phí bổn-đường chịu hết. Vậy rất mong các ngài vì tình đồng-bào mà hết lòng cổ-động giúp đỡ đồng-bào khi đau ốm khỏi nỗi tiền mất tật còn với các thầy lang vườn... đó cũng là một công-đức lớn vậy.

Nay cẩn bạch: ĐẠI-BẢO-DƯỠNG, 22 *Médicaments* HANOI

Đâu là CÓI PHÚC?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác giả: C. Flammarion — Giang-Ha dịch-thuật

Số 15

Nhưng nàng cũng không nói đến chuyện mượn sách trong thư viện của chú nàng. Ăn cơm xong nàng liền đi lên phòng lại, để đọc cho đến khuya mới hết quyển sách ấy. Rạng ngày bữa sau, khi ăn mai, nàng không thể giữ kín được, mà phải đem ra hỏi ông chú.

Ông chú quở nàng sao có lấy sách trong thư-viện mà không xin phép ông, vì lực soạn như vậy nàng có thể gặp những sách mà các cô thiếu nữ không được phép đọc, lại cũng có sách mà thiếu nữ không được phép mở ra nữa. Còn về phần quyển sách nàng đọc đó thì ông cho là thứ sách cao quá, cũng không vừa lực nàng đọc.

Ông nói:

— Thì dụ như cháu mà gặp quyển sách nầy thì sao?

Ông vừa nói vừa đưa ra một quyển nhan đề là: Ái tình của phụ nữ đối với người ngu.

Nàng liền nói:

— Quyển sách ấy chắc là cháu không khi nào đỡ đến bao giờ.

— Tuy vậy mà cái thuyết nói trong sách cũng có phần thật. Vả phần nhiều phụ nữ cũng như vậy. Cháu không thấy hai người vợ của Nả-phá-luân không sao hiểu được đấng anh hùng hiếm có ấy sao?

— Cháu thì không khi nào thương người ngu cả.

— Nói vậy chớ ta thấy cháu lựa quyển sách ấy thì ta cũng mừng cho, vì quyển sách ấy sẽ mở trí cho cháu thấy được rộng. Tác giả quyển sách ấy lại hơn người ta vì viết nhiều quyển sách khác thường. Ta thích đọc sách của nhà trứ thuật ấy lắm. Vả ta có đủ cả bộ sách của ông viết. Ta rất ưa cái khoa học sáng sủa của tác giả. Bàn giải sâu xa mà rõ ràng, một người thông thái mà không đến buồn bã.

Rồi kế đó hai chú cháu đem ra nói chuyện địa điện, là cái sức mạnh huyền nhiệm của trái đất. Trong phòng sẵn có một cái địa bàn. Bà tước Nại-Mã-chi bảo nàng đem cái địa bàn ấy để trên bàn, rồi nàng ngồi coi cái cây kim kia quậy nhức nhích về phía Bắc hơi xiêng xiêng qua tây bắc. Bà tước bèn cắt nghĩa cho nàng rằng cái hướng Bắc ấy thường hay thay đổi tùy theo địa điểm, như ở Ba-lê, La-mã, Madrid đều là khác nhau cả, và mỗi năm mỗi khác, mỗi đời mỗi khác, và trong cái cây kim nhỏ kia chẳng ta trông thấy biểu diện một cái sự sống rất to tác của hành tinh. Mỗi ngày cái cây kim kia lại đến giờ nhứt định thì cựa quậy, và cũng có tương quan với các vết đen trên mặt trời và với các hành tinh khác nữa. Cả mặt trời, trái đất và các vì tinh tú đều xa cách nhau cho mấy cũng có một giây điện vô hình làm cho liên lạc.

Bà-tước lấy một cái giao trên bàn, rồi đưa cái lưỡi gần trên địa bàn. Cái lưỡi giao hút cây kim trong địa bàn và hút đầu bắc mạnh hơn đầu nam. Bà-tước lại đem một cái kéo đưa trên địa bàn, thì ra mũi kéo lại đuổi xa cái đầu phía nam cây kim và hút cái đầu bắc, mà cái vòng tròn trên cái kéo lại hút đầu nam cây kim, mà đuổi xa đầu bắc. Còn lấy một cái chìa khóa mà thử thì đầu nào cũng hút kim cả. Trông cái cây kim cũng thấy cả một sự sống hoạt động, mỗi khi bị hút hoặc bị đuổi thì tỏ ra thái độ ưa ghét rõ ràng.

Bà tước lại nói:

— Đó là các đều mà chào cháu đã được trông thấy khi còn lại học ở nhà phước. Nhưng ta thấy cháu không ưa cho mấy và các đều thí nghiệm đó cũng không làm cho cháu trông thấy cái sự sống của quả địa cầu nầy. Ông d'Alembert có nói: một hòn đá rơi đã làm cho nhà triết học suy nghĩ, vì làm cho nhà triết học nghĩ đến cái sức hút của trái đất.

Bà tước thấy mấy cuộc thí nghiệm kia đã khêu gợi cái nảo hảo kỳ của người cháu minh, bèn dắc nàng vào phòng bên cạnh và chỉ cho nàng một cây sắt luyện đã nam châm rất mạnh. Ông lấy một ngoài viết cột trên một cái giây, cái giây nầy lại cột trên đầu một cái thước cẩm trong tủ sách để cho cái ngoài viết kia cứ đứng lừng thừng cách cái cây sắt độ mấy tất. Lúc bây giờ trông cái ngoài viết kia rung động một cách rất đau đớn vì không thể đi gần lại cây hấp thiết. Nàng Minh tinh trông mà van với ông chú:

— Thôi chú hãy ngừng lại, đừng làm nữa mà đau nó tội!

Cả ngày hôm ấy hai chú cháu toàn nói chuyện về khoa học. Nàng Minh-tinh lại thấy rằng khoa học cũng rất thú vị nó khêu gợi trong tâm hồn ta những ý tưởng đáng cho ta để ý đến.

Bà tước nói:

— Điện là một sức mạnh mênh mông mà loài người gần như chưa đã động đến. Ông Cư sĩ nói điện là cái nguyên động lực cốt yếu của sự sống là rất đúng. Chẳng những trong các khí trời giông tố, chớp lòa, sét đánh mà sức điện mới hoạt động trên gân cốt ta; mà khi nào ta cũng chịu cái sức chi phối vì điện không khi nào vắng ở mặt địa cầu. Điện sinh hay tài, có ích hay có hại, tùy theo cái hoạt động của nó. Một trận mưa giông làm cho thực vật tươi tốt thêm trăm hoa đua nở, hương thơm nồng sắc thêm đậm, nhưng một luồn sét đánh làm cho cây đại thụ cũng tan tành trong nháy mắt.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

XÃ-HỘI-HỌC

CHƯƠNG THỨ 3

(Tiếp theo 430)

BÔN LUẬN

Xã hội khái thuyết

Phạm vi xã hội, không vọt ra ngoài tâm giới và vật giới, vì quan hệ với tâm lý và vật lý mà thành ra biến hóa vô cùng, thường xen lộn nhau, thành tổ chức xã hội mà sinh ra các thứ sự thực. Hai đều ấy thiên về một bên thì không sao xét cùng được thực tế và chân lý. Bởi vậy nên nghiên cứu xã hội học, phải lấy tâm lý làm mục đích chủ quan mà vật lý cũng tổng hợp vào trong thì mới tìm được cái thứ lớp sinh thành phát triển của nó mà suy tột đến chỗ mục đích cuối cùng. Sự nghiên cứu cần yếu là thế.

Chỉ núi sông bờ cõi làm xã hội ru? đất Day-nhĩ-mã, núi A-Ba kia không phải là không rộng lớn mà không gọi là xã hội. Bảo đô hội thành phố làm xã hội ru? phố Luân đôn, thành Nữu ước, số người không phải là không đông mà không gọi là xã hội, vì cái đó là chỉ hình tích bề ngoài; mà xã hội hoạt động ở nơi tinh thần kia, nghĩa là cá nhân tập hợp thành đoàn thể mới gọi là xã hội được. Muốn rõ toàn thể, theo nhà Triết học nước Anh Mạch-khi-tê có chia ra 5 tánh chất: 1 đa nguyên, 2 nhứt nguyên, 3 khí giới, 4 hóa học, 5 có cơ thể. So sánh mấy thuyết ấy thì thuyết « Hữu cơ thể » là đúng hơn, tựu chỗ dị đồng mà tìm một cái định nghĩa thì nên nói rõ: Xã hội là hữu cơ thể mà không phải như các thứ hữu cơ thể khác, ấy là câu chỉ đáng trong bài xã hội khái luận.

Theo thuyết đa nguyên nói rằng: Xã hội không có cái gì là toàn thể, chỉ nhiều nguyên tử nhập chung lại, như cát ở bãi biển, hột cát nào riêng hột cát nấy, sự nhập chung bề một là sự tình cờ mà thôi. Thuyết nầy cho nhân loại bị xã hội kiềm thúc mà mất cả quyền lợi tự nhiên nên chủ trương thoát ly xã hội để phục lại tự do cá nhân, chỗ sai lầm là lại thiên trọng về cá nhân.

Phản đối thuyết trên là thuyết nhứt nguyên, nói rằng: Phàm vật gì cũng là bộ phận của toàn thể. Như nhật chu xem như độc lập tồn tại mà kỳ thiệt cùng các nhật cầu khác có hệ thống hấp dẫn nhau mới tồn tại xã hội tồn tại không phải tại vì cá nhân mà vì xã hội, nên ngoài xã hội ra không có cá nhân nào tồn tại được. Thuyết nầy cho nhân loại vì Xã hội mà sinh tồn, thành ra hạnh phúc và quyền lợi cá nhân lại by xã hội hạn chế chỗ sai lầm là lại thiên trọng một mặt xã hội.

Thuyết có cơ khí thì nhận xã hội như thành khí mà cá nhân như các bộ các bộ phận, vì như cái đồng hồ, từ kim tổ chức thành rồi thì các bộ không có cái thể độc. Song thử lấy rời ra thì cái nào có cái thể độc lập của cái nấy. Thuyết nầy điều hòa 2 thuyết « nhứt nguyên đã nguyên » trên, vì cho là có bộ phận có toàn thể. Song cũng sai lầm là cá nhân với xã hội, quan hệ mật thiết, không phải tích cơ thấu hợp như đồng hồ kia.

Thuyết hóa học thì cho các bộ hòa hợp thành một thể chung, như nước là chất dưỡng khí, khinh khí mà khi hóa ra nước thì thành thể chung, nếu xã hội đã thành thì không lấy cá nhân làm lệ được. Thuyết nầy có khác với thuyết khí giới nói trên: thuyết khí giới thì sau khi kiết hợp rồi, các bộ phận còn nguyên: còn thuyết hóa học thì sau khi hóa hợp rồi, các bộ phận đều đổi ra bản thể khác. Song thực sự thì xã hội hợp thành mà cá nhân vẫn tồn tại, nào có phải biến đổi như thuyết hóa học nói đâu.

Hữu cơ thể là đối với thuyết vô cơ thể mà nói, nếu trọng về sinh vật học mà sánh với thân thể người, vì như lấy chưn trưng vy hợp lại thành thân thể, song lìa thân thể ra thì lấy chưn trưng vy không có linh hiệu nữa. Thế là bộ phận phải dính với toàn thể. Vả lại, hữu cơ thể thì có cơ quan thần kinh và não tủy để cai quản toàn thân, có cơ quan dinh dưỡng, có cơ quan phân phối ra chi thể. Xã hội cũng thế: chế độ kinh tế tức là cơ quan dinh dưỡng, công thương giao thông tức là cơ quan phân phối, mà quan trọng nhứt là cơ quan chánh trị tức là thần kinh và não tủy để quản lý việc xã hội, nên xã hội là hữu cơ thể. Song có một đều khác là bộ phận xã hội, đều là động vật hữu ý thức mà ngoài bản thể ra không tồn tại được. Tư Tân Tắc đã giải rõ bốn đều:

1 Hữu cơ thể có định hình mà xã hội không nhứt định.

2 Nguyên tố xã hội là độc lập không có quan hệ liên thuộc, liên thuộc nhau duy cơ lời nói. Hữu cơ thể thì bộ phận nào cũng tiếp liên nhau.

3 Hữu cơ thể thì không di động như bộ phổi không dời sang địa vị bộ tâm được. Còn xã hội thì mỗi người đều hành động tự do trong toàn thể ấy.

4 Hữu cơ thể thì có cảm giác trung xu để liên lạc với các bộ, còn xã hội toàn thể như vật vô não tủy cơ quan cảm giác là ở nơi cá nhân.

Thuyết nầy hiện biết cũng rõ, nên người ta lập định nghĩa rằng xã hội là cụ hữu cơ thể, chớ không giống thứ hữu cơ thể khác.

Luận nghĩa xã hội thì thuyết «Hữu cơ thể » là hơn, song ở trong có khác đôi chút, đại ước có hiển thiên 3 lần.

» Cho xã hội như người với động vật, như Tuân-Tử lấy tâm vi với chánh phủ, lấy tay chưn vi với quan lại, mà học giả Anh, Pháp như Hoắc-bố-tư, Lư-xoa cũng chủ thuyết ấy.

B Cho xã hội là đủ cái tánh hữu cơ thể. - Mượn thân thể huyết mạch của người để vi dụ cách mời củ thay đổi, chủ trương thuyết nầy như Tư-Tân Tắc nước Anh Oa nhi vỏ sĩ nước Pháp.

Tư Tân Tắc cho tấn hóa có 3 tánh: 1 là vô cơ tấn hóa, 2 là hữu cơ tấn hóa, 3 là siêu hữu cơ tấn hóa. Vũ trụ đầu tiên toàn thể là sao và mây là vô cơ, sinh vật tấn hóa là hữu cơ, đến xã hội là siêu hữu cơ tấn hóa.)

(Còn nữa)

CÙNG QUÍ ĐỘC-GIẢ

Các Ngài còn thiếu tiền báo, hãy nhớ gởi về cho, để tiện việc sổ sách rất cảm ơn.

Tiếng-Dân

INJECTION PEYRARD D'ALGER

Thuốc thực hiệu nầy chế ra đã lâu rồi và hiện-nghiệm hơn các thứ ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 232 người A-Rập dùng thuốc nầy thì lành bịnh hết 231 người

(Y theo lời phúc các trong-y ở Alger)

BÁN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD 44, Rue de Grenelle, PARIS và cùng các nhà thuốc có danh

Thuốc chữa bệnh xán

Người nước ta hay ăn thịt tái nên hay mắc phải bệnh xán. Người có bệnh, nếu không uống thuốc, cứ để con xán trong mình lâu năm thì rất nguy hiểm, bởi vì nó cắn chết người.

Một ngày nó ra kể đến mấy lần, như cái xơ mít, mà lúc nó ra đến chỗ hậu môn thì thấy nôn nôn thật rất khó chịu.

Thuốc bán một liều (hai chai), mỗi chai sáu bảo.

Các hiệu Đại-lý bán thuốc cai nha phiến của tôi đều có bán thuốc xán cả.

Nguyễn sứ tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

39 Phố Tả-trường -:- NAMDINH

VIỆC THE-GIỚI

Vấn đề Trung Nhật

Chung quanh vụ Quách thái Kỳ bị đánh

Thượng-hải, 5 mai (Arip) — Uông-tinh-Vệ, trưởng ban hành chính ở Nam-kinh có tuyên bố phản đối việc Quách-thái-Kỳ bị đánh, cho là một việc vô ý nghĩa, bởi vì viên thứ trưởng bộ ngoại điện đã nói về cuộc Trung Nhật vẫn trọng quyền lợi của Trung hòa, và đồng ý với chính phủ Nam kinh luôn luôn.

Uông tinh Vệ lại điện cho viên xã-trưởng Thượng-hải bảo dân áp cách cử động léo lát như thế, và giải tán những hội trái với pháp luật.

Nhiều cuộc xung đột xảy ra giữa quân nghĩa dũng Trung hoa và lục thủy quân Nhật ở Hẹp-bắc và Nauglang.

Về việc ký hòa ước

Thượng hải, 5 mai (Arip) — Có lẽ đến thứ năm nầy hai nước sẽ ký hòa ước. Trùng-quang-Qui và tướng Uyeda sẽ ký tại bệnh viện.

Xung đột ở Mãn châu

Cáp-nhĩ-tân, 2 mai (Rop. dép.) — Quân khởi nghịch Trung-hoa và quân đội Nhật xung đột gần Wuki-Miko trên đường xe hỏa cận đông.

Quân khởi nghịch phá hư mất một chặn đường sắt, và đón một chiếc tàn chở đạo quân của Merai trong giữa rừng núi, không cho đi. Hai bên xung đột. Quân Nhật chết mất 30 người, nhưng đánh lui được quân khởi nghịch.

Nga với Mãn châu

Cáp nhĩ tân, 2 mai (Had dép.) vì sự bắt bớ 12 người Nga làm kỷ niệm ngày 1er Mai, mà ngọn lửa chiến tranh giữa Nga và Mãn châu xem bộ khó khỏi bùng ra được. Viên lãnh sự Nga phản đối riết, buộc phải thả 12 người ấy ra, còn chính phủ Mãn châu thì nhứt biết không chịu thả, để đem ra xử trước một tòa án Mãn châu.

Một cuộc chính biến ở Quảng châu

Hương cảng 6 Mai — Ở Quảng-đông lại mới xảy ra cuộc chính biến. Trần tế Đường lại giữ chức quản đốc hải lục không quân và đúng các người chân tay làm tướng bộ hạ coi cả đạo quân.

Hồ hàn Dân có ý tán thành việc hành động của Trần tế Đường. Còn thế lực Tôn Khoa thì hình như bị ám. Thủ hạ Hồ hàn Dân hiện đương xem xét tình hình ở Quảng châu.

Tướng Chen Chak tuần lễ trước đã đi Hương cảng không chịu vâng lệnh của ủy ban chánh trị miền Tây Nam.

Hồi 2 giờ sáng hôm qua, đã phát hỏa tại trại lính Ying Tong, cháy mất rất nhiều chất nổ. Cuộc phát hỏa nầy cho là do bọn lính hải quân và không quân cố gây ra tai hại rất nhiều.

Chiều hôm qua đã tuyên bố thiết quân luật. Ngoài bờ sông và trong phố lính gác rất là nghiêm nhặt. Theo như tin đồn thì sắp xảy ra một cuộc chiến tranh với Nam kinh. Phái Nam kinh muốn đánh lấy Quảng châu.

Tình hình chính trị nước Đức

Nội các Bruening phải bước khó khăn

Berlin, 3 Mai. — Sáng hôm nay thủ tướng Bruening có đàm đạo với Tổng thống Hindenburg về tình hình nội trị. Theo bản thông tin của chính phủ sau cuộc đàm đạo ấy, thì ý kiến hai người rất đồng nhau

Tuy chưa biết đích ý kiến của Tổng thống về nội trị do cuộc tuyển cử ở Phổ-lỗ-Sĩ (Prusse) gây ra thế nào, nhưng xem theo tin tức của chính phủ thì cũng có vẻ lạc quan.

Sự thiệt thì Nội các Bruenl nghị phải tả thành lính phản đối, buộc phải sắp đặc nội các lại, hoặc từ chức đi.

Lại thêm một sự lôi thôi khác nữa: Vì bất đồng ý với tổng trưởng lao động Stegerwald về chương trình bổ cứu tình hình thất nghiệp, và thi hành tuần lễ 40 giờ, tổng trưởng bộ tiết kiệm Hermann Warcubold nhứt định từ chức.

Tuy có tin cải chính, nhưng sự từ chức của viên tổng trưởng nầy là biểu hiệu chắc chắn lòng bất phục tình của ông ta về chính trị xã hội và kinh tế của nội các.

Theo tình thế của nội các tại nghị viện, tình thế ấy càng ái ngại thêm sau kỳ tuyển cử ngày 24 Avril — thì một viên tổng trưởng từ chức cũng đủ gây sự rắc rối quan trọng giữa Nội các.

Tin thêm về ngày 1er bên Tây-ban-nha

Madrid, 2 Mai (Imp.) — Tổng trưởng nội vụ bày tỏ với báo giới về tình hình xã hội ở Tây-ban-nha. Ở Madrid, gần hết thợ thuyền đi làm việc lại. Ở Séville, cũng vậy, chỉ trừ ra một ít người trong công đoàn.

Ở Argentera (Burgos) vệ binh xung đột với một đám biểu tình: 2 người biểu tình chết, 2 người nữa bị thương.

Ở Bouillo (Albacète), dân chúng toan cướp phá trại của vệ binh: vệ binh bị đập bằng dao rựa: một người bị thương nặng, 35 người bị bắt; trong số ấy có 5 người đàn bà.

Ở Salva Leon (Badajoz) có một cuộc biểu tình do một viên xã trưởng cầm đầu, bị vệ binh bắn xả vào: 1 người chết [illegible] viên xã trưởng kia.

Tổng trưởng tuyên bố rằng, ngoài những nơi ấy ra thì đâu đó đều được yên ổn

GIA-ĐÌNH GIAO-DỤC

Quyển thượng và quyển hạ

Mỗi quyển 0$20

Giá đặc-biệt ?

Kíu rất nhẹ

Bản hiệu mới chế ra kiểu giày nầy rông rất nhẹ mà lịch sự. Giày bằng Bố rằng, và da Boxcalf mũi Beige, Rose, hay Acajour

Đế bằng da Tây 4$50 một đôi

Đế bằng Crêpe 5.00 » »

Đế bằng Uskide 6.00 » »

Các ngài nên nhớ rằng từ nay ngài nào mua hàng của bản hiệu từ 10$00 trở lên thời không phải chịu tiền cước phí chi cả. Bản hiệu mới có rất nhiều các mũi da đẹp lạ, xin viết thơ lấy mẫu da và catalogue 1932.

An-Thành

37 — Phố Hàng Đào — 37

-: HANOI :-

NHÂN-TẠO-HUYẾT

Lương-y YECSIOUNINE là một nhà thanh-niên y-học, đã từng tăng-học tại các trường đại-học Trung-Hoa, chuyên khoa nghiên-cứu về khí huyết của loài người; ông thường phân-chất các loài thảo-mộc, cùng lấy huyết của trăm loài động-vật nơi theo khoa-học mà tinh chế ra. Sau khi chế luyện mang ra thí-nghiệm, thất-bại có trên ba trăm lần, nhưng ông vẫn Tiên-sâm nhẫn-chí, không hề thối-vong chút nào, nên chẳng bao lâu ba chữ NHÂN-TẠO-HUYẾT đã mang một cái danh-hiệu rỡ vang ra đời, làm chấn-động cả y-giới bốn cõi Á-đông ta. Các nhà danh-y nhận là một việc thành công rất xứng đáng, nay kết-quả đã được thập phần hoàn-mỹ, một giám đem công-hiến ra đời. Vậy xin kể qua cái công-dụng của NHÂN-TẠO-HUYẾT như sau này:

1°) TRỊ CHỨNG HUYẾT SUY — Chơi bời quá độ, rượu chè thức đêm, lo lắng thái quá, da mặt xanh xao, thân thể ốm yếu, tức là phần huyết đã suy tổn rồi phải dùng ngày 3, 4 chai NHÂN-TẠO-HUYẾT để bổ bổ khí huyết và đề phòng các chứng hiểm nghèo sẩy ra như chứng: lãnh nự, hay quên, hồm ăn ít ngủ, rụng tóc, phù thũng, sáng xẩm mày mặt, nó đàn bà kinh nguyệt bất điều, bàng-huyết, dung-huyết, bạch-huy, bạch giám vân vân... bởi khí huyết chẳng dư mà ngăn ngừa cho các bộ phận trong thân thể, nên các chứng kia đề phát-sanh là vì thế.

2°) NHÂN-TẠO-HUYẾT — có tính chất đặc-biệt là có thể nhổ trừ được các loài trùng-độc ở trong máu, trong tủy, trong các khớp xương, cho nên những người trước mắc bệnh lậu và giang-mai, sau khất thường sinh ra chứng huyết suy, là bởi tại bệnh chưa thực khỏi, nên trùng lậu và giang-mai còn có thể ẩn núp ở các chỗ hiểm yếu trong châu thân, lấy huyết làm môi nhu dưng, nên huyết sinh sản được bao nhiêu thì đã bị loài trùng độc kia hút cạn. Muốn tiêu trừ phải kịp dùng ngay nếu là NHÂN-TẠO-HUYẾT giá bán chiếu khách là 7$ 50, thì khỏi lo hậu họa.

3°) Đàn bà kinh nguyệt bất điều thì trời khí nóng, tháng có tháng không, gia mặt xanh xám, hãy viết thư về bản phòng, lấy thuốc DIỀU-KINH rồi sau dùng độ 1, hoặc 2 chai NHÂN-TẠO-HUYẾT, mỗi chai giá 1$ 50 thì sẽ được đỏ gia thêm thịt bình nguyệt điều hòa mau có thai nghén.

4°) Đàn bà trước khi sinh cũng đã có bệnh cũng nên dùng, không những có ích cho mình mà đều trẻ ở trong bào thai cũng như NHÂN-TẠO-HUYẾT của mỹ dung mà có ảnh hưởng đến sức khỏe của nó nữa.

5°) Trẻ con tiên thiên bất túc ni bẩm thụ khí huyết của cha mẹ, nên thường sinh bệnh mặt vàng, bụng to, hay khóc, gia thịt nóng nẩy, xanh xao gầy còm, có hay cam tích phải lấy dùng độ một chai NHÂN-TẠO-HUYẾT, thì tự khỏe kiến hiệu.

6°) Các cụ già đau lưng mỏi vai, ho ngắn lâu ngày không khỏi, đều là vì khí huyết suy giảm, các cụ dùng dùng NHÂN TẠO-HUYẾT thì sẽ tránh khỏi các chứng đó.

7°) Các người làm việc ở những nơi sơn lâm chướng khí, nếu thường ngày dùng NHÂN-TẠO-HUYẾT thì ít mắc chứng sốt rét, ngã nước, tích huyết, sinh bàng, vàng chương phong thấp.

8°) Chất thuốc nầy ngọt mà thơm, ai cũng dùng được.

Thuốc nầy đã phân chất tại phòng Thí nghiệm Đông dương Hanoi.

NGŨ-TINH ĐẠI-DƯỢC PHONG

114 Rue du Coton Hanoi -:- Kính cáo

Các tỉnh trong TRUNG-NAM-KỲ, AI LAO mua thuốc xin nhớ hỏi Tổng Đại-Thọ: hiệu SINH HUY, 44, Mi Foch VINH

Magasin de Soieries

TÂN-LỢI

188 - 140, Bd Tổng - đốc - Phương

CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là lĩnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v.... Màng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sự phai lạt. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v.... Khăn đội đầu rất vừa thêu nhiều hiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Teinture Idéale» danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits « Kim-Thời » của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội-hóa N° 120 Rouaut Haiphong, giá mỗi hộp là 0$20.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị.

TÂN - LỢI

188-140, Bd Tổng-đốc-Phương — CHOLON

情 愛 女 男

SÁCH NAM NỮ ÁI TÌNH

Là cuốn sách nói về sự ái tình và sự giao cấu cùng cách giữ vệ sinh của trai gái, và nói rõ sự hại của sự dâm dục.

1° — Ai có con cái lớn không tiện giạy bảo, nên mua sách này cho con cái đọc. 2 — Trai gái chưa kết hôn, và đã kết hôn, nên đọc sách này để giữ vệ sinh. 3° — Vợ chồng hay ghét nhau, nên đọc sách này để sinh mối ái tình. 4 — Vợ chồng hiếm con, nên đọc sách này để biết cách cầu tự. 5° — Trai gái lắm tật bệnh, nên đọc sách này để tránh khỏi tật bệnh. 6° — Những trai gái dâm dục đa tình, nên đọc sách này để biết sợ mà tỉnh ngộ. Thiệt là một cuốn sách rất bổ ích cho nam nữ giới vô cùng. Bán tại nhà thuốc Nam-Thiên-Đường Nam-định, và ở các nhà đại-lý bán thuốc Nam-Thiên-Đường ở các tỉnh, và ở các tiệm bán sách các tỉnh. Mỗi cuốn giá bán 0$25.

Nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG cần dùng nhiều người làm đại-lý bán thuốc ở khắp nết các tỉnh trong xứ Đông-Dương, ngài nào muốn làm đại lý xin cứ gởi thơ cho nhà thuốc NAM-THIÊN ĐƯỜNG Nam-định mà lấy chương trình và sách catalogues.

NAM - THIÊN - ĐƯỜNG

4G Phố Hàng-Thùng — Nam-định

TAM XÀ HỒ CỐT CAO

Tam Xà Hồ Cốt *chuyên trị các chứng* **Phong, thấp, tê, bại.**

Gần đây khắn cả Trung, Nam, Bắc ai đã dùng qua **Cao Tam Xà** *đều công nhận là một môn thuốc quý ở trên đời, không thứ nào bì kịp. Bản hiệu hàng ngày vẫn tiếp được thư các tỉnh gửi về mua thuốc, cùng thư khen tặng luôn luôn. Vậy ai mắc các chứng như sau này, xin kịp dùng* **Cao Tam Xà** *kẻo để lâu khó trị:*

Sách thuốc nói rằng: « **Phong vị bách bệnh chi môi thấp nại lục giâm chi nhất, phong do ngoại nhập, thấp tòng nội sinh.** *Đã bị cảm nhiễm lập tức thành bịnh. Phàm như tư chi mỏi nhức, gân cốt buốt đau, sưng tay phù chân, đau lưng mỏi vai, một mũi nặng nề, chân tay co rút, đi lại khó khăn, cử động ngượng ngào, thịt tê gia buồn, đấm bóp chẳng đau, xếch mặt, méo mồm, nhời nói ngọng nghịu, cũng là tả tê hữu bại, bán thân bất toại.*

Xét những bệnh nguyên ấy, toàn do vinh vệ bất điều, khí huyết hư nhược, nên ngoại cảm phong hàn, trong chứa đàm thấp sâm nhiễm vào mình, chạy khắp ống xương mà sinh ra. Nếu điều trị thất cách, lâu ngày sẽ thành cố tật. Bệnh nhẹ dùng độ một hay hai lọ **Cao Tam Xà** *giá mỗi lọ 1$50 thì khỏi, nặng dùng 3, 4 lọ là khỏi* **Giá chiếu khách nửa ta bán 7$50.**

Bán tại hiệu

Sinh-Huy

44 Maréchal-Foch — Vinh

Bắt đầu từ tháng nay (Avril) Tại bản hiệu có thợ chuyên môn chế tạo mũ bàn trắng, đủ các hạng, các kiểu. Các nơi mua buôn nên viết thư về thương lượng. Bản hiệu sẽ chấm chước, giá cả rẻ, và gửi được nhanh chóng.

S. H.

BAC-NINH

Bệnh quý đã có thuốc tiên!!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, sự LẬU nhập CỐT nghĩa là khói rồi bề trong người nhọc mệt thân-mình nóng rượu thì nóng cả mồ, hay trong thịt nó buồn như kiến, hay cần cắt nhiết một cái, hom đã có mủ; vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ẩn vào trong xương, trong máu, hễ trở gió thì như vậy, bệnh nầy rất nguy hiểm và chuyên nhiễm, nếu để cho lâu BÀ thì người ấy mac bệnh đau GIÁ-CON (Métrite), khi hư, huyết bạch, bàng huyết v. v. thì sinh đẻ rất khó, nếu để con thì hay bồng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, người khỏi như trong máu trong xương còn vi-trùng EPIROCRETE DE SCHANDURE cho nên trở gió hay nổi, đau đầu, đau mình, đầu rồi đầu xuống, chân tay mỏi mệt, các cái nọc nầy nó chuyên-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên là nhiều người đã rất, đã ra bài ra bọc, đã con thôi cái nọ, thiếu cái kia, là có lẽ đã quấy ngã, vì cái nọc nầy nó chuyên-nhiễm mang tự lúc trẻ thơ, nếu mắc bệnh không tiêu được là nó chuyển thân nhiễm nầy thì các nọc ấy nó chuyển nhiễm mang mấy mươi đời, như chi trong đầu mình chóng v. v. vì thế nhiều người thế không có bệnh mà nọc nó thì trong có vi-trùng TIM-LA, còn như bệnh SỞ LOÈN (Chancre-mou, cơnh nầy nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng nầy nó cũng ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh nầy cũng có nhiều người thiệt hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh nầy đã nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức đừng nguy thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ÁP, số nhà 87 phố Hàng-nâu Cầu-nhinh (Tonkin), thế nào cũng phải mau khỏi, và rứt hết nọc, người có bệnh uống thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu BÀ có thai cũng cũng được không hại gì cả, thuốc LẬU, 1$00, TIM-LÁ 2$00, thuốc CHANCRE-MOU cũng nặng và bài 2$00, Đại-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue des Cotonniers PHAN-THIẾT, PHÚNHÀ 87 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bài) à HANOI HỒ-VĂN-CHIÊU chez Vinh xuân Hiệu commerçant của Tây à QUẢNG-NGÃI, Lưu-thánh-Tuy Hàng-phố Công-sở à Longxuyên, Annam dược-phòng, chủ-nhân Lê-ngọc-Thanh, route Camau à Bắc-liêu à Cochinchine nếu ngài muốn mua thì gởi cho một tờ bản trước cho bản hiệu gởi nhận bán giao ngân rồi [illegible]

CAO - BỒ - PHỔI

Chuyên trị hết các chứng ho đờm, ho khan, ho ra huyết, ho lao, đau phổi, rào phổi, mất tiếng, ngứa cổ; mỗi lọ . . . . . 0$30

VIÊN - ĐẠI - BỔ - TINH - THẦN

Chuyên trị thận hư, tinh thần mỏi mệt, chất óc suy kém, tinh ít, tinh loãng, không vững, không mạnh; mỗi lọ. . . . . 1$00

SÁCH THUỐC VIỆT - NAM

Nói rõ căn nguyên các bệnh, phép xem mạch, cách trị bệnh. Tính các vị thuốc có vẽ, và có chua chữ hán. Một pho 9 quyển, trả tiền trước ngay một lúc, tính 2$50 cả cước.

Đã ra đến quyển thứ năm.

Thơ và mandat gởi cho: M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG,

TONKIN — 132, Phố Khách — NAM-ĐỊNH

Imprimerie TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG